

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **106/2020/HS-ST**.  
Ngày: 28-9-2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH ĐỒNG NAI**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Điệp

Ông Hoài Đức Huệ

***- Thư ký phiên Tòa:*** Bà Đỗ Đình Linh Chi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 120/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Hồ Thị Th**, sinh năm 1950 tại ĐN. Nơi đăng ký HKTT: Ấp B, xã A, huyện N, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: nội trợ; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn H (chết) và bà Đặng Thị Tr (chết); có chồng là Dương Văn Đ - sinh năm 1951; có 05 con (lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm 1989).

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện N (bị cáo có mặt).

2. **Nguyễn Ngọc Ph** (tên gọi khác: Đ), sinh năm 1992 tại ĐN. Nơi đăng ký HKTT: Ấp B, xã A, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc Ch và bà Hồ Thị G; Bị cáo chưa có vợ con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện N (bị cáo có mặt).

3. **Trần Thị Ngọc Ng** (tên gọi khác: H), sinh năm 1984 tại ĐN. Nơi đăng ký HKTT: Ấp B1, xã A, huyện N, tỉnh ĐN; Nghề nghiệp: Bán buôn; Trình độ học

vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn L (chết) và bà Nguyễn Ngọc S; có chồng là Nguyễn Văn V (đã ly hôn); có 02 con (lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2005).

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/6/2020 đến ngày 10/7/2020 được hủy bỏ tạm giam (bị cáo có mặt).

4. **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1980 tại tỉnh BR. Nơi đăng ký HKTT: Ấp B, xã A, huyện N, tỉnh ĐN; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Võ Thị M (chết); có chồng là Huỳnh Văn Qu - sinh năm 1962; có 01 con sinh năm 2010.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện N (bị cáo có mặt).

5. **Lê Thị Cẩm T**, sinh năm 1991 tại ĐN. Nơi đăng ký HKTT: Ấp B, xã A, huyện N, tỉnh ĐN; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị K (chết); có chồng là Phan Võ Hoàng A - sinh năm 1990; có 02 con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2019).

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại điều tra do nuôi con nhỏ dưới 36 tháng (bị cáo có mặt).

6. **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1981 tại ĐN. Nơi đăng ký HKTT: Ấp B, xã A, huyện N, tỉnh ĐN; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị M (chết); có chồng là Huỳnh Hồ H, sinh năm 1972; có 02 con (lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2005).

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện N (bị cáo có mặt).

7. **Thái Thanh L** (tên gọi khác: Th), sinh năm 1968 tại BL. Nơi đăng ký HKTT: khóm N, phường NM, thành phố BL, tỉnh BL; Chỗ ở hiện nay: Ấp 5, xã Th, huyện N, tỉnh ĐN; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thái Văn Nh (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết); có chồng là Võ Thanh S (chết); có 01 con sinh năm 1986.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện N (bị cáo có mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 13 giờ ngày 18/6/2020, tại khu vực vườn trà thuộc tổ 2, ấp B, xã A, huyện N, tỉnh Đồng Nai, các đối tượng Nguyễn Ngọc Ph (Đ), Trần Thị Ngọc Ng (H), Thái Thanh L (Th), Nguyễn Thị B, Lê Thị Cẩm T, Nguyễn Thị M cùng một số đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch) rủ nhau đánh bài thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài binh xập xám 6 lá, cách thức chơi là dùng bộ bài tây loại 52 lá chia bài ra tính điểm ăn thua, người làm cái phát bài mỗi tụ 6 lá, chia 8 tụ, sắp xếp 03 lá bên trên, 03 lá ở dưới, từng tụ cộng điểm lại so với nhà cái, điểm của ai lớn hơn thì sẽ thắng, mức đặt cược quy định lớn nhất 50.000đồng, nhỏ nhất 10.000đồng. Nguyễn Ngọc Ph và Trần Thị Ngọc Ng thay nhau làm cái. Nguyễn Ngọc Ph mang theo số tiền 110.00 đồng để sử dụng vào việc đánh bạc, làm cái được 3 ván thua hết số tiền 110.000 đồng. Trần Thị Ngọc Ng mang theo số tiền 300.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, Nguyễn làm cái được 02 ván thua hết số tiền 300.000 đồng. Thái Thanh L mang theo số tiền 810.000 đồng sử dụng vào đánh bạc, tham gia đặt cược 02 ván thua hết 600.000 đồng, lúc bị bắt thu giữ thu trên người 210.000 đồng. Nguyễn Thị B mang theo 100.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc 40.000đồng, tham gia đặt cược 02 ván thắng được 20.000 đồng, khi bị bắt B bỏ chạy cầm theo số tiền 100.000 đồng và bỏ tại chiếu bạc 20.000 đồng. Nguyễn Thị M mang theo 240.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc 40.000 đồng, tham gia đặt cược 02 ván thắng 20.000 đồng, khi bị bắt M bỏ chạy cầm theo số tiền 240.000 đồng, bỏ tại chiếu bạc 20.000 đồng. Lê Thị Cẩm T mang theo 400.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, tham gia đặt cược 02 ván, thua 50.000 đồng.

Đến 14 giờ 20 cùng ngày khi các con bạc đang đánh bạc với nhau thì bị Công an xã A, huyện N phát hiện bắt quả tang Thái Thanh L và Trần Thị Ngọc Ng cùng số tiền thực tế tại chiếu bạc là 8.300.000 đồng, 01 bộ bài tây còn 46 lá, 05 cái ghế nhựa thấp và 01 tấm bạt, còn một số con bạc khác bỏ chạy. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Ngọc Ph, Lê Thị Cẩm T, Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị M và Hồ Thị Th đến Công an xã Phước An đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định được Hồ Thị Th là người cung cấp bài, ghế, bạt cho các con bạc chơi và thu tiền xâu hàng ngày trong khoảng thời gian gần 1 tháng (không nhớ rõ thời gian). Th không quy định số tiền xâu, các con bạc thống nhất ai thắng cho Th từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng/ván, trung bình một ngày Th thu được từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, tổng số tiền Th thu lợi bất chính là 5.000.000 đồng. Riêng ngày 18/6/2020, Th chưa kịp thu tiền xâu thì bị bắt quả tang.

\* Tang vật thu giữ: Số tiền 8.300.000 đồng thu tại chiếu bạc, được dùng vào việc đánh bạc; 01 bộ bài tây còn 46 lá; 05 ghế nhựa thấp và 01 tấm bạt; số tiền 210.000 đồng do Thái Thanh L giao nộp.

\* Tại bản cáo trạng số 113/CT.VKS-NT ngày 15/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Hồ Thị Th, Trần Thị Ngọc Ng, Nguyễn Thị B, Lê Thị Cẩm T, Nguyễn Ngọc Ph, Nguyễn Thị M, Thái Thanh L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị: các bị cáo Hồ Thị Th, Trần Thị Ngọc Ng, Nguyễn Thị B, Lê Thị Cẩm T, Nguyễn Ngọc Ph, Nguyễn Thị M, Thái Thanh L có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, bị cáo đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội nên đủ căn cứ xác định hành vi của các bị cáo cấu thành tội “Đánh bạc”.

Tuy nhiên xét cho các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Th là người đủ 70 tuổi trở lên; các bị cáo Th, Ph, B, Tú, M sau khi phạm tội đã đầu thú nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Hồ Thị Th từ 03 tháng 10 ngày đến 06 tháng tù.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Trần Thị Ngọc Ng từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B, Nguyễn Ngọc Ph, Nguyễn Thị M mỗi bị cáo từ 03 tháng 10 ngày đến 06 tháng tù.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Thái Thanh L từ 03 tháng 10 ngày đến 06 tháng tù.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Lê Thị Cẩm T từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Đồng thời đề nghị phạt bổ sung bị cáo Ng và T mỗi bị cáo số tiền từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng; Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.000.000 đồng bị cáo Th thu lợi bất chính và xử lý vật chứng theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Các bị cáo Hồ Thị Th, Trần Thị Ngọc Ng, Nguyễn Thị B, Lê Thị Cẩm T, Nguyễn Ngọc Ph, Nguyễn Thị M, Thái Thanh L không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo nói lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật

Tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Hồ Thị Th, Trần Thị Ngọc Ng, Nguyễn Thị B, Lê Thị Cẩm T, Nguyễn Ngọc Ph, Nguyễn Thị M, Thái Thanh L là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội. Vì vậy có đủ căn cứ và cơ sở xác định hành vi của các bị cáo Hồ Thị Th, Trần Thị Ngọc Ng, Nguyễn Thị B, Lê Thị Cẩm T, Nguyễn Ngọc Ph, Nguyễn Thị M, Thái Thanh L phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3]. Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: các bị cáo Hồ Thị Th, Nguyễn Ngọc Ph, Trần Thị Ngọc Ng, Nguyễn Thị B, Lê Thị Cẩm T, Nguyễn Thị M, Thái Thanh L chưa có tiền án, tiền sự.

Tính chất, mức độ của hành vi: Xét tính chất tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác.

Xét vai trò của bị cáo: vụ án thuộc đồng phạm giản đơn, bị cáo Th là người cung cấp bài, ghế, bát cho các con bạc và thu tiền xâu, còn các bị cáo Ng, Ph, B, T, M, L đều tích cực tham gia đánh bạc nên cần căn cứ vào số tiền dùng vào việc đánh bạc và mức độ ăn thua của từng bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hồ Thị Th phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Mặt khác bị cáo là người đủ 70 tuổi trở lên nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo khi xem xét quyết định hình phạt.

Bị cáo Trần Thị Ngọc Ng, Thái Thanh L phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với các bị cáo Nguyễn Thị B, Nguyễn Ngọc Ph, Nguyễn Thị M, Lê Thị Cẩm T cũng phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội các bị cáo đã đầu thú. Vì vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho các bị cáo khi quyết định hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự.



Xét thấy thời gian các bị cáo Hồ Thị Th, Nguyễn Ngọc Ph, Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị M, Thái Thanh L bị tạm giam cũng đủ răn đe và phòng ngừa, nên không cần thiết tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xem xét cho các bị cáo hưởng thời hạn tù bằng thời hạn đã tạm giam, đồng thời trả tự do cho các bị cáo ngay tại phiên tòa là phù hợp.

Xét thấy bị cáo Trần Thị Ngọc Ng đã có thời gian bị tạm giam trong giai đoạn điều tra, sau khi được tại ngoại bị cáo chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo Lê Thị Cẩm T đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, trong thời gian tại ngoại không vi phạm gì nên không cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự là phù hợp pháp luật.

\* Đối với một số đối tượng đã có hành vi đánh bạc, hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 8.300.000 đồng thu tại chiếu bạc và số tiền 210.000 đồng do Thái Thanh L giao nộp đều là tiền dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

- 01 bộ bài tây còn 46 lá; 05 ghế nhựa thấp và 01 tấm bạt là công cụ sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

\* Hồ Thị Th đã tự nguyện giao nộp số tiền 5.000.000 đồng thu lợi bất chính, cần sung quỹ Nhà nước số tiền trên là phù hợp.

[5]. Về án phí sơ thẩm: Trần Thị Ngọc Ng, Nguyễn Thị B, Lê Thị Cẩm T, Nguyễn Ngọc Ph, Nguyễn Thị M, Thái Thanh L mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016, Hồ Thị Th thuộc đối tượng người cao tuổi, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí nên được chấp nhận.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, còn mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo Ng và T là chưa phù hợp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố các bị cáo Hồ Thị Th, Trần Thị Ngọc Ng, Nguyễn Thị B, Lê Thị Cẩm T, Nguyễn Ngọc Ph, Nguyễn Thị M, Thái Thanh L phạm tội “Đánh bạc”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo **Hồ Thị Th** 03 (ba) tháng 10 (mười) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2020.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc Ph** 03 (ba) tháng 10 (mười) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2020.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị B** 03 (ba) tháng 10 (mười) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2020.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị M** 03 (ba) tháng 10 (mười) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2020.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo **Thái Thanh L** 03 (ba) tháng 10 (mười) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2020.

Trả tự do cho bị cáo Hồ Thị Th, Nguyễn Ngọc Ph, Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị M, Thái Thanh L ngay tại phiên tòa nếu các bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 35, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) .

Xử phạt bị cáo **Trần Thị Ngọc Ng** số tiền 20.000.000 đồng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 35, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) .

Xử phạt bị cáo **Lê Thị Cẩm T** số tiền 20.000.000 đồng.

\* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 8.300.000 đồng thu tại chiếu bạc và số tiền 210.000 đồng do Thái Thanh L giao nộp.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây còn 46 lá; 05 ghế nhựa thấp và 01 tấm bạt.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện N đang tạm giữ theo biên lai thu số 001091 và biên bản giao nhận cùng ngày 16/9/2020).

\* Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.000.000 đồng Hồ Thị Th tự nguyện giao nộp theo biên lai thu số 001094 ngày 21/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

\* Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Trần Thị Ngọc Ng, Nguyễn Thị B, Lê Thị Cẩm T, Nguyễn Ngọc Ph, Nguyễn Thị M, Thái Thanh L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hồ Thị Th được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Thi hành án;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Mai**